HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24 /NQ-HĐND	*Tây Ninh, ngày 12 tháng 5 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Trục kết nối Long An - Tân Ninh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 1854/TTr-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Trục kết nối Long An - Tân Ninh và Báo cáo số 1855/BC-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nghiên cứu tiền khả thi dự án Trục kết nối Long An - Tân Ninh; Báo cáo thẩm tra số 503/BC-HĐND ngày 09 tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trục kết nối Long An - Tân Ninh, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

- Xây dựng tuyến đường trục động lực quan trọng kết nối từ khu vực trung tâm Long An với khu vực trung tâm Tân Ninh.

- Tạo không gian phát triển mới nhằm phát triển kinh tế - xã hội khu vực, góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng (gần biên giới).

- Dự án trực tiếp nâng cao điều kiện đi lại cho người dân, rút ngắn khoảng cách không gian và thời gian giữa hai đô thị. Sự thuận tiện trong di chuyển không chỉ cải thiện chất lượng cuộc sống, mà còn tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ y

tế, giáo dục, văn hóa - xã hội. Tuyến đường còn thúc đẩy hình thành các khu dân cư mới, phát triển các đô thị vệ tinh, qua đó giảm áp lực dân số cho khu trung tâm hiện hữu.

- Góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông vận tải của tỉnh Tây Ninh theo quy hoạch giúp kết nối các địa phương trong tỉnh và các tỉnh lân cận, thúc đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân tỉnh Tây Ninh, đồng thời đảm bảo cho tỉnh Tây Ninh phát triển bền vững trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội.

- Góp phần đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội.

- Hoàn thành mục tiêu theo nội dung chỉ đạo làm việc của Thủ tướng Chính phủ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới (Thông báo số 713/TB-VPCP ngày 22 tháng 12 năm 2025).

2. Phạm vi và quy mô đầu tư:

2.1. Phạm vi đầu tư:

- Tuyến chính: Chiều dài khoảng 74,317 km, điểm đầu tại Km0+000, giao với đường vành đai thành phố Tân An, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh và điểm cuối tại Km74+317, giao với Quốc lộ 22, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh;

- Tuyến nối ra QL.1: Chiều dài khoảng 2,38km (đi trùng với quy hoạch ĐT.830E), điểm đầu tại Km16+126 trên Trục kết nối Long An - Tân Ninh tại địa phận xã Bình Đức và điểm cuối giao với QL1 tại địa phận xã Bình Đức;

- Khu tái định cư: Đầu tư xây dựng 05 khu tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng trên tuyến tại các xã, phường: Long An, Thủ Thừa, Đức Huệ, Đông Thành và Mỹ Quý.

2.2. Quy mô đầu tư:

- Tuyến chính:

+ Đoạn từ đầu tuyến đến giao với đường Nguyễn Đình Chiểu, với chiều dài 1,45km, đầu tư theo quy hoạch được duyệt, nền đường rộng 39,0m, giải phóng mặt bằng rộng 39m.

+ Đoạn đường qua cầu Hùng Vương dài khoảng 0,85km, đề xuất đầu tư theo quy mô đường Hùng Vương hiện hữu rộng 50,0m.

+ Đoạn còn lại đến cuối tuyến: chiều dài 54,034 km, mặt đường rộng 06 làn xe, vận tốc thiết kế 80km/h, giải phóng mặt bằng 01 lần rộng 62m;

+ Đoạn trùng với các đường khác không đầu tư: Đoạn 2 (Km1+450 - Km5+800) dài 4,35 km, đi trùng với đường Hùng Vương hiện hữu; Đoạn 5 (Km22+000 – Km35+633) dài 13,633 km, đi trùng với đường vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh.

- Tuyến nối ra QL.1: chiều dài 2,38km, mặt đường rộng 06 làn xe, vận tốc thiết kế 80km/h, giải phóng mặt bằng 01 lần rộng 62m;

- Khu tái định cư: Đầu tư xây dựng 05 khu tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng trên tuyến gồm:

+ Khu tái định cư phường Long An: diện tích 6,5 ha;

+ Khu tái định cư xã Thủ Thừa: diện tích 7,0 ha;

+ Khu tái định cư xã Đức Huệ: diện tích 4,0 ha;

+ Khu tái định cư xã Đông Thành: diện tích 6,0 ha;

+ Khu tái định cư xã Mỹ Quý : diện tích 4,0 ha.

3. Nhóm dự án: Nhóm A.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 20.746.000.000.000 đồng *(Hai mươi nghìn bảy trăm bốn mươi sáu tỷ đồng)*

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

(Dự kiến từ nguồn vốn đầu tư công trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2031-2035, các nguồn vượt thu, tăng thu theo đúng quy định).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Tân An, phường Long An, xã Thủ Thừa, xã Bình Đức, xã Thạnh Lợi, xã Đức Huệ, xã Đông Thành, xã Mỹ Quý, xã Phước Chỉ, xã Bến Cầu.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2026-2031.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn 2026-2027: Công tác chuẩn bị đầu tư và giải phóng mặt bằng.

- Giai đoạn 2027-2031: Đầu tư xây dựng, thi công hoàn thành.

9. Về các nội dung khác

Tách công tác thi công xây dựng và giải phóng mặt bằng thành các dự án thành phần độc lập theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật Đầu tư công năm 2024 thành 10 dự án thành phần độc lập (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này và căn cứ quy định pháp luật tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề) thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TTHĐND, UBND các xã, phường;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Tây Ninh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Nguyễn Mạnh Hùng

PHỤ LỤC

Danh mục các dự án thành phần thuộc Dự án Trục kết nối Long An - Tân Ninh

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 24 /NQ-HĐND ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên các dự án thành phần	Khối lượng dự kiến	Quy mô	Sơ bộ tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Chủ đầu tư	Thời gian thực hiện
1	Đầu tư xây dựng khu tái định cư phường Long An thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	6,5ha	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật 01 khu tái định cư	70,0	UBND phường Long An	2026-2027
2	Giải phóng mặt bằng và Đầu tư xây dựng khu tái định cư xã Thủ Thừa thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	7,0ha	Giải phóng mặt bằng và đầu tư hạ tầng kỹ thuật 01 khu tái định cư	140,0	UBND xã Thủ Thừa	2026-2027
3	Đầu tư xây dựng khu tái định cư xã Đức Huệ thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	4,0ha	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật 01 khu tái định cư	49,0	UBND xã Đức Huệ	2026-2027
4	Đầu tư xây dựng Khu tái định cư xã Đông Thành thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	6,0ha	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật 01 khu tái định cư	64,0	UBND xã Đông Thành	2026-2027
5	Đầu tư xây dựng khu tái định cư xã Mỹ Quý thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	4,0ha	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật 01 khu tái định cư	43,0	UBND xã Mỹ Quý	2026-2027
6	Giải phóng mặt bằng tuyến chính và tuyến kết nối thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	370 ha	- Tuyến chính: + Dài khoảng 56,5km (đã trừ đoạn đi trùng đường Hùng Vương hiện hữu và đoạn đi trùng Vành đai 4); + Rộng 62m. - Tuyến nối ra QL.1:	3.868,0	Ban QLDA Đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh Tây Ninh	2026-2028

STT	Tên các dự án thành phần	Khối lượng dự kiến	Quy mô	Sơ bộ tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Chủ đầu tư	Thời gian thực hiện
			ī Rộng 62m.			
7	Đầu tư xây dựng đoạn từ đường Vành đai đô thị Tân An đến đường Nguyễn Đình Chiểu thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	1,45 km đường	- Đường đô thị, vận tốc thiết kế 60km/h. - Bề rộng: 39,0m.	730,0	Ban QLDA Đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh Tây Ninh	2026-2029
8	Đầu tư xây dựng cầu Hùng Vương thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	01 cầu tải trọng HL93	Khổ cầu đảm bảo bố trí đủ 06 làn xe, tải trọng thiết kế HL93. Đường đầu cầu rộng: 50,0m.	1.179,0	Ban QLDA Đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh Tây Ninh	2026-2029
9	Đầu tư xây dựng đoạn từ cầu Hùng Vương đến đường Vành đai 4 và tuyến nối ra QL.1 thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	17,73km đường	Mặt đường 06 làn xe, vận tốc thiết kế 80km/h.	5.128,0	Ban QLDA Đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh Tây Ninh	2026-2031
10	Đầu tư xây dựng đoạn từ đường Vành đai 4 đến QL.22 thuộc dự án Trục kết nối Long An – Tân Ninh	38,684km đường	Mặt đường 06 làn xe, vận tốc thiết kế 80km/h.	9.475,0	Ban QLDA Đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh Tây Ninh	2026-2031